

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HSST

Ngày: 16/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Sỹ Huyền và ông Nguyễn Khắc Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thế Hồng – Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Lan Hương – Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 16 tháng 04 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2021/TLST-HS, ngày 26 tháng 03 năm 2021; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

*** Họ và tên:** **Trần Thanh H**; sinh ngày: 05/6/1989; tại xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn K, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu D (Đã chết) và bà Hồ Thị T; vợ con: Chưa; tiền án: Ngày 27/4/2020, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 8 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số: 11/2020/HSST, đã thi hành xong ngày 10/10/2020, chưa được xóa án tích; bị bắt tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 31/1/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Ông Hồ Sỹ Q. Sinh ngày: 20/10/1948. Trú tại: Tổ dân phố 4, thị trấn T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Bà Nguyễn Thị Xuân H1. Sinh ngày: 15/6/1960. Trú tại: Tổ dân phố 4, thị trấn T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Trần Thị Việt T1. Sinh ngày: 05/6/1993. Trú tại: Thôn K, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Bà Hồ Thị T. Sinh ngày: 20/4/1967. Trú tại: Thôn K, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

3. Chị Trần Thị N. Sinh ngày: 26//1/1986. Trú tại: Ấp C, xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ, ngày 29/1/2021, Trần Thanh H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius màu đen đỏ, biển kiểm soát 38K1- 005B một mình đi từ nhà đến thị trấn T, huyện H để chơi. Khoảng 10 giờ cùng ngày, khi đi đến đường C thuộc tổ dân phố 4, thị trấn T, huyện H thì H ghé quán tạp hóa của gia đình ông Hồ Sỹ Q, trú tại tổ dân phố 4, thị trấn T, huyện H để mua thuốc lá. Tại đây, H quan sát thấy một chiếc hòm bằng gỗ hình hộp chữ nhật đặt ở dàn trưng bày hàng hóa nhưng không khóa, nghĩ bên trong có tiền nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lúc này, H quan sát thấy không có người trông coi, nên tiến lại gần chiếc hòm gỗ rồi dùng tay mở nắp hòm ra thì thấy bên trong có một số tiền được buộc bằng dây chun, màu vàng gồm các tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, 100.000 đồng và 200.000 đồng. Thấy vậy, H nhanh chóng lấy toàn bộ số tiền cất giấu vào túi áo phía trong bên trái mà H đang mặc rồi rời khỏi cửa hàng. H điều khiển xe mô tô BKS 38K1-005B đi đến khu vực đường hai chiều thuộc thị trấn T thì dừng lại kiểm đếm số tiền lấy trộm được là 2.800.000 (Hai triệu tám trăm nghìn) đồng, sau đó H đã sử dụng số tiền 2.720.000 đồng tiêu xài cá nhân, còn lại 80.000 đồng H đã giao nộp cho Cơ quan điều tra. Riêng đối với ông Hồ Sỹ Q, sau khi phát hiện thấy gia đình mình bị mất tiền đã báo cáo và cung cấp dữ liệu hình ảnh thông qua camera giám sát của gia đình cho cơ quan chức năng trong đó có hình ảnh của Trần Thanh H. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã triệu tập Trần Thanh H lên để làm việc. Quá trình đấu tranh Trần Thanh H khai nhận đã lấy trộm số tiền 2.800.000 đồng tại quán hàng tạp hóa của ông Hồ Sỹ Q.

* Về vật chứng vụ án:

- Vật chứng thu giữ chuyển cho chi cục thi hành án dân sự huyện H:
+ 80.000 (tám mươi ngàn) đồng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành;

+ 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, số loại Sirius, sơn màu đen đỏ, biển kiểm soát 38k1-005B.

- Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án: Một phong bì thư đã được niêm phong, trên các mép phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, bên trong có một chiếc USB lưu giữ 01 đoạn video có thời lượng 01 phút 42 giây, dung lượng 8,06 MB ghi lại diễn biến vụ trộm cắp xảy ra vào sáng ngày 29/01/2021 tại quán tạp hóa của gia đình ông Hồ Sỹ Q, trú tại tổ dân phố 4, thị trấn T, huyện H.

* Về dân sự: Đại diện cho gia đình bị hại là ông Hồ Sỹ Q yêu cầu bồi thường số tiền 2.800.000 đồng. Gia đình Trần Thanh H đã thực hiện xong phần bồi thường dân sự.

Tại bản Cáo trạng số: 15/CT-VKS, ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Trần Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Trần Thanh H mức án từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 31/1/2021.

* Về trách nhiệm dân sự: Đại diện cho gia đình bị hại là ông Hồ Sỹ Q yêu cầu bồi thường số tiền 2.800.000 đồng. Gia đình Trần Thanh H đã thực hiện xong phần bồi thường dân sự và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

* Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Phạm Thanh H 80.000 (tám mươi ngàn) đồng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử giao lại cho Cơ quan Cảnh sát Công an huyện H tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo đúng quy định của pháp luật 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, số loại Sirius, sơn màu đen đỏ, biển kiểm soát 38k1-005B là phương tiện bị cáo Trần Thanh H sử dụng đi từ nhà đến quán tạp hóa của người bị hại để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử cần tịch thu lưu giữ cùng hồ sơ vụ án một chiếc USB lưu giữ 01 đoạn video có thời lượng 01 phút 42 giây, dung lượng 8,06 MB ghi lại diễn biến vụ trộm cắp xảy ra vào sáng ngày 29/01/2021 tại quán tạp hóa của gia đình ông Hồ Sỹ Q, trú tại tổ dân phố 4, thị trấn T, huyện H hiện tại được lưu trong hồ sơ vụ án để làm căn cứ xử lý đối với các bị cáo.

* Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Thanh H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Thanh H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Việt T1, chị Trần Thị N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không có lý do. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Việt T1, chị Trần Thị N không ảnh hưởng đến quá trình làm sáng tỏ diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thanh Hào trong vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Hà Tĩnh, Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Trần Thanh H lén lút lấy trộm số tiền 2.800.000 đồng nên đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có tiền án bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 08 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, đã thi hành xong ngày 10/10/2002 nhưng chưa được xóa án tích. Bị cáo không tiếp tục lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng trở thành người có ích cho xã hội mà bị cáo lại tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ sự liều lĩnh, coi thường pháp luật và không thể tự mình rèn luyện. Vì vậy, cần xét xử bị cáo mức án nghiêm khắc và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét một cách toàn diện về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Thanh H đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Thanh H thể hiện thái độ thành khẩn khai báo; bồi thường thiệt hại; ông nội được nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì, Huy chương kháng chiến trong cuộc kháng chiến lâu dài và anh dũng của dân tộc hạng nhì, Huy chương chiến sỹ vẻ vang đã làm tròn nhiệm vụ phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam, Giấy khen của Ủy ban hành chính huyện H xuất sắc trong học tập, công tác và chiến đấu năm 1965, đã có thành tích trong sản xuất nông nghiệp năm 1973, Bằng khen của Chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hòa; tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay người bị hại bà Hồ Thị Xuân H1 đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình các tiết giảm nhẹ quy định tại điểm điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại ông Hồ Sỹ Q và bà Nguyễn Thị Xuân H1 đã được bà Hồ Thị T là mẹ đẻ của bị cáo Trần Thanh H trả lại đủ số tiền 2.800.000 đồng, tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hồ Thị T là mẹ đẻ của bị cáo Trần Thanh H là người đã tự nguyện trả lại số tiền 2.800.000 đồng thay cho bị cáo H nhưng tại phiên tòa hôm nay bà T không yêu cầu bị cáo H phải trả lại số tiền 2.800.000 đồng cho bà Thảo nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Về vật chứng vụ án:

+ 80.000 (tám mươi ngàn) đồng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành là số tiền bị cáo có được do lấy trộm của người bị hại nhưng tổng số tiền bị cáo lấy trộm đã được mẹ đẻ bà Hồ Thị T trả lại đủ cho người bị hại và tại phiên tòa hôm nay bà T không yêu cầu lấy lại số tiền 2.800.000 đồng từ bị cáo nên số tiền này cần trả lại cho bị cáo Phạm Thanh H.

+ 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, số loại Sirius, sơn màu đen đỏ, biển kiểm soát 38k1-005B là phương tiện bị cáo Trần Thanh H sử dụng đi từ nhà đến quán tạp hóa của người bị hại để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Trong quá trình điều tra, bị cáo khai nhận chiếc xe thuộc quyền sở hữu của mẹ đẻ là bà Hồ Thị T, còn bà T khai nguồn gốc chiếc xe có được do con gái Trần Thị Việt T1 mua cho. Chị T1 khai nhận chiếc xe của chị T1 mua của 1 người phụ nữ không biết tên, địa chỉ và không làm thủ tục mua bán mà chỉ trao tay Giấy đăng ký xe và số tiền thỏa thuận mua bán, hiện tại, Giấy đăng ký xe gốc đã bị mất và chỉ cung cấp được bản sao có xác nhận của UBND xã S. Tuy nhiên, trong quá trình xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của Công an huyện H vào ngày 03/3/2021 có kết quả: Chiếc xe mang Biển số: 38K1-005B; chủ xe: Trần Thị N; sinh năm: 1986; loại xe: Hai bánh từ 50-175cm³; nhãn hiệu: YAMAHA; số loại: SIRIUS; màu sơn: Đen Đỏ; dung tích xi lanh: 110; số máy: 4233B; số khung: 4233B; số chỗ ngồi: 2; ngày đăng ký mới: 11/1/2011; ngày đăng ký lần đầu: 11/1/2011. Đồng thời, có đơn trình

báo của chị Trần Thị N, sinh ngày: 26//1/1986. Trú tại: Ấp C, xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương trình bày sự việc có mất 1 chiếc xe cùng giấy tờ xe để trong cốp xe vào ngày 29/4/2011 trùng khớp với tất cả các đặc điểm của chiếc xe do Công an huyện H tiến hành xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hồ Thị T không có giấy tờ gì xuất trình chứng minh quyền sở hữu hợp pháp của mình và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử xét thấy cần đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp cho các bên nên cần giao lại cho Cơ quan Cảnh sát Công an huyện H tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

+ Một chiếc USB lưu giữ 01 đoạn video có thời lượng 01 phút 42 giây, dung lượng 8,06 MB ghi lại diễn biến vụ trộm cắp xảy ra vào sáng ngày 29/01/2021 tại quán tạp hóa của gia đình ông Hồ Sỹ Q, trú tại tổ dân phố 4, thị trấn T, huyện H được đựng trong một phong bì thư đã được niêm phong, trên các mép phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. Đây không phải là vật chứng bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nhưng lại là tài liệu quan trọng chứng minh hành vi phạm tội và đã được lưu trong hồ sơ vụ án để làm căn cứ xử lý đối với các bị cáo nên cần tịch thu lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.
- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thanh H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam (Ngày 31/1/2021).
- Về vật chứng vụ án:

+ Trả lại cho bị cáo Trần Thanh H tổng số tiền 80.000 (tám mươi ngàn) đồng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành. Theo Giấy ủy nhiệm chi mẫu số 16c1; Ký hiệu: C4-02a/NS; Số: 01; Chuyển khoản được lập ngày 23/3/2021 giữa: Đơn vị trả tiền: Công an huyện H. Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Tại Kho bạc Nhà nước chi nhánh H. Tài khoản: 3949.0.9042384.00000; Đơn vị nhận tiền: Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Địa chỉ: Xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Tài khoản: 3949.0.1052749.00000. Tại Kho bạc Nhà nước chi nhánh H.

+ Giao lại cho Cơ quan Cảnh sát Công an huyện H tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo đúng quy định của pháp luật 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, sơn màu đỏ - đen, mang biển kiểm soát 38K1-005B.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/3/2021).

+ Tịch thu lưu giữ cùng hồ sơ vụ án 01 chiếc USB lưu giữ 01 đoạn video có thời lượng 01 phút 42 giây, dung lượng 8,06 MB ghi lại diễn biến vụ trộm cắp xảy ra vào sáng ngày 29/01/2021 tại quán tạp hóa của gia đình ông Hồ Sỹ Q, trú tại tổ dân phố 4, thị trấn T, huyện H được đựng trong một phong bì thư đã được niêm phong, trên các mép phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong đã được lưu trong hồ sơ vụ án.

- Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thanh H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Thanh H; Người bị hại: bà Nguyễn Thị Xuân H1 Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hồ Thị T, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người bị hại: Ông Hồ Sỹ Q; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị N, chị Trần Thị Việt T1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc kể từ ngày niêm yết bản án chính.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh (PV 06);
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ, VP.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dung